

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 06-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Tuyết Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Hồng Thái.

Bà Phạm Kim Ngọc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Em – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh tham gia phiên tòa: Ông Trương Thanh Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2019/TLST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2019/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 02 năm 2019, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị M, sinh năm 1979, tại Giồng Riềng, Kiên Giang. Nơi cư trú: ấp Ngọc An, xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang; nghề nghiệp: thợ uốn tóc; trình độ văn hoá (học vấn) 5/12; dân tộc: kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị U, sinh năm 1956; Chồng Viên Thanh B, sinh năm 1976; Có 01 con sinh năm 2006; tiền án: không, tiền sự: không; Ngày 15/01/2019 có Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Dương Hoàng Th, sinh năm 1992. Chủ Doanh nghiệp tư nhân Dương Hoàng Thái.

Nơi cư trú: số 327 đường Trần Hưng Đạo, khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Người đại diện hợp pháp (theo văn bản ủy quyền ngày 16/11/2018): Bà Huỳnh Mỹ L, sinh năm 1969.

Nơi cư trú: số 327 đường Trần Hưng Đạo, khu vực 1, phường I, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Đặng Minh S, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: số 35 Huỳnh Thúc Kháng, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, vắng mặt.

2. Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1964.

Nơi cư trú: số 178/12 khu vực 14, phường Châu Văn Liêm, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ, vắng mặt.

3. Nguyễn Quyết Th, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: số 91/61D đường Cách Mạng tháng 8, phường An Thới, quận Bình Thủy, thành phố Cần Thơ, có mặt.

4. Nguyễn Hoàng G, sinh năm 1985.

Nơi cư trú: số 60 đường Mậu Thân, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Nguyễn Thị Kim Th, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: ấp 4, xã Vị Tân, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 30/12/2018 Nguyễn Thị M điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74 từ Cần Thơ về nhà. Đến thành phố Vị Thanh, M ghé vào tiệm vàng Dương Thái Sơn để bán vòng vàng 18k đang đeo và mua lại sợi dây chuyền vàng 18k. M điều khiển xe lên vỉa hè, dừng trước cửa tiệm vàng Dương Thái Sơn và đi vào tiệm. M đi đến khu vực trưng bày và bán vàng của tiệm để xem. Sau khi xem và lựa chọn xong, M yêu cầu nhân viên là Nguyễn Thị Kim Th lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18k, chữ N, không mặt trọng lượng 03 chỉ 02 phân 8,6 ly cho M xem.

Sau khi đưa dây chuyền cho M xem, Th quay sang tiếp khách khác. Thấy vậy, M nảy sinh ý định chiếm đoạt sợi dây chuyền vàng đang cầm. M quan sát không có ai để ý, nên nắm gọn sợi dây chuyền vào lòng bàn tay trái rồi đi sang bên hông quầy bán vàng đứng thêm một lúc rồi bỏ đi ra xe. Đồng thời, M giấu sợi dây chuyền vào túi áo khoác màu vàng chanh đang mặc trên người rồi lên xe về nhà.

Khoảng 10 ngày sau, M điều khiển xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74 đến thành phố Cần Thơ thăm em gái đang điều trị bệnh và khám bệnh. Do có ít tiền nên trước khi đến bệnh viện nên M đến tiệm vàng Sang Kim Xuân số 35 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ bán sợi dây chuyền được số tiền 7.328.000 đồng, M dùng số tiền trên tiêu xài cá nhân.

Khoảng 20 giờ, ngày 30/12/2017 chủ tiệm vàng kiểm tra lại số vàng trưng bày và số vàng đã bán, thì phát hiện mất sợi dây chuyền vàng 18k, chữ N, không mặt trọng lượng 03 chỉ 02 phân 8,6 ly. Nên kiểm tra camera phát hiện Nguyễn Thị M lấy sợi dây chuyền vàng có đặc điểm nêu trên vào lúc 16 giờ 45 phút cùng ngày.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 42/BKLDGTS ngày 06/11/2018 của Hội đồng thẩm định, kết luận sợi dây chuyền vàng 18k, chữ N, không mặt trọng lượng 03 chỉ 02 phân 8,6 ly trị giá 7.563.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 38/BKLDGTS ngày 14/12/2018 của Hội đồng thẩm định, kết luận xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74, số khung RLHJF4500DY107768, số máy JF45E0188895 dung tích 124, đã qua sử dụng có giá trị còn lại 26.243.000 đồng.

Vật chứng thu giữ được:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74, số khung RLHJF4500DY107768, số máy JF45E0188895.

Đối với sợi dây chuyền vàng 18k, chữ N, không mặt, trọng lượng 03 chỉ 02 phân 8,6 ly, không thu hồi được do Đặng Minh S đã nấu lại làm thành sản phẩm mới để bán.

Ngày 17/11/2018 Nguyễn Thị M đã tự nguyện nộp số tiền 7.238.000 đồng để khắc phục hậu quả.

Vật chứng được nhập kho vật chứng thuộc Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh để bảo quản và xử lý theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 05/CT-VKS-TPVT ngày 22/01/2019 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh truy tố bị cáo Nguyễn Thị M về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà Kiểm sát viên luận tội giữ nguyên Quyết định truy tố đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị M từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng đến 18 tháng.

Về tang vật chứng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ Luật hình sự, Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự:

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74, số khung RLHJF4500DY107768, số máy JF45E0188895.

Trả lại cho anh Dương Hoàng Th. Chủ Doanh nghiệp tư nhân Dương Hoàng Th số tiền 7.238.000 đồng do bị cáo tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả.

Bị cáo Nguyễn Thị M thừa nhận hành vi của bị cáo là phạm tội, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại anh Dương Hoàng Th. Chủ Doanh nghiệp tư nhân Dương Hoàng Th do chị Huỳnh Thị L làm đại diện vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Quyết T không yêu cầu gì. Anh Đặng Minh S, Nguyễn Hoàng G và chị Nguyễn Thị Thanh N vắng mặt, chưa phát biểu yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Thị M thừa nhận hành vi phạm tội như Quyết định Viện kiểm sát truy tố. Thừa nhận khoảng 16 giờ ngày 30/12/2018 bị cáo Nguyễn Thị M vào tiệm vàng Dương Thái Sơn để bán vòng vàng 18k đang đeo và mua lại sợi dây chuyền vàng 18k. Nên M đi đến khu vực trưng bày và bán vàng của tiệm để xem, sau khi xem M yêu cầu nhân viên lấy 01 sợi dây chuyền vàng 18k, chữ N, không mặt trọng lượng 03 chỉ 02 phân 8,6 ly xem. M quan sát không có ai để ý, nên nắm gọn sợi dây chuyền vào lòng bàn tay trái rồi đi sang bên hông quầy bán vàng đứng thêm một lúc rồi bỏ đi ra xe. M giấu sợi dây chuyền vào túi áo khoác màu vàng chanh đang mặc trên người rồi lên xe về nhà.

Khoảng 10 ngày sau, M đến thành phố Cần Thơ đến tiệm vàng Sang Kim Xuân số 35 đường Huỳnh Thúc Kháng, phường An Nghiệp, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ bán sợi dây chuyền được số tiền 7.328.000 đồng, M dùng số tiền trên tiêu xài cá nhân. Xét thấy, lời khai của bị cáo tại tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người làm chứng tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập trong vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào các chứng cứ này, Tòa có đủ cơ sở kết luận: Hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo M thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố.

[2]. Bị cáo Nguyễn Thị M thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, tổng giá trị tài sản tính bằng tiền là 7.238.000 đ (bảy triệu hai trăm ba mươi tám nghìn đồng) đủ yếu tố cấu thành cơ bản tội phạm, phạm tội trong trường hợp không có tình tiết tăng nặng định khung hình phạt, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3]. Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị M là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi gây mất trật tự trị an, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi này cần phải được xử lý nghiêm, để răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa loại tội phạm này tại địa phương.

[4]. Xét về nhân thân: Bị cáo Nguyễn Thị M là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Tính tới thời điểm phạm tội chưa vi phạm pháp luật tại địa phương, mới phạm tội lần đầu.

[5]. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6]. Tình tiết giảm nhẹ. Sau khi phạm tội, quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, được giảm nhẹ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M nộp tiền khắc phục hậu quả, được giảm nhẹ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo M phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự. Bị cáo có ông Ngoại tên Nguyễn Phong Cảnh được Chủ tịch nước tặng huân chương kháng chiến hạng 3 do có công lao trong cuộc kháng chiến lâu dài và anh dũng của dân tộc, nên Tòa xem xét cho bị cáo được giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7]. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, xét nhân thân bị cáo Hội đồng xét xử thấy rằng không cần phải cách ly bị cáo M, cho bị cáo Nguyễn Thị M chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo, bị cáo được chấp hành án tại địa phương, để có thời gian sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo.

[8]. Về tang vật chứng:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74, số khung RLHJF4500DY107768, số máy JF45E0188895 là tài sản của bị cáo Nguyễn Thị M. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo M thừa nhận sử dụng xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74 đến tiệm vàng Dương Thái Sơn, sau khi trộm cắp tài sản bị cáo dùng xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74 về nhà, 10 ngày sau cũng sử dụng mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74 đi Cần Thơ bán tài sản trộm cắp được. Do vậy, xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74 bị cáo M đã sử dụng làm phương tiện phạm tội, nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra vào ngày 17/11/2018 Nguyễn Thị M đã tự nguyện nộp số tiền 7.238.000 đồng để khắc phục hậu quả bồi thường cho anh Dương Hoàng Thái. Quá trình điều tra, đại diện hợp pháp của anh Thái đồng ý nhận số tiền 7.238.000 đồng (bút lục 101). Nên giao số tiền 7.238.000 đồng cho anh Thái.

[10]. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Thị M chịu theo quy định của pháp luật.

[11]. Về phát biểu luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: xét, đề nghị về tội danh, điều luật áp dụng, các vấn đề khác là có căn cứ. Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ.

[13]. Tại phiên tòa có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đặng Minh S, Nguyễn Hoàng G và chị Nguyễn Thị Thanh N quá trình điều tra chưa thể hiện yêu cầu, tại tòa vắng mặt. Nên tách ra thành vụ án dân sự khi các đương sự có yêu cầu.

[12]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Vị Thanh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vị Thanh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị M không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị M phạm tội Trộm cắp tài sản.

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị M 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 tháng, tính từ ngày tuyên án (ngày 06 tháng 3 năm 2019).

Giao bị cáo Nguyễn Thị M cho Ủy ban nhân dân xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, tỉnh Kiên Giang giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Về tang vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước:

- 01 xe mô tô hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 65E1-155.74, số khung RLHJF4500DY107768, số máy JF45E0188895 giấy chứng nhận đăng ký tên Nguyễn Thị Thanh Nga.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 Bộ luật dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị M bồi thường thiệt hại cho anh Dương Hoàng Thái số tiền 7.238.000 đồng, bị cáo M đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh. Anh Dương Hoàng Th nhận số tiền 7.238.000 đồng (bảy triệu hai trăm ba mươi tám nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự. Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và Danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Thị M chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị M chịu 361.900đ (ba trăm sáu mươi một nghìn chín trăm đồng).

Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Vị Thanh;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh HG;
- Cơ quan THAHS Công an TPVT;
- Cơ quan CSĐT Công an TPVT;
- Chi cục THADS thành phố Vị Thanh;
- Sở Tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã Ngọc Chúc, huyện Giồng Riềng, KG
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Tuyết Mai

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Tạ Hồng Thái – Phạm Kim Ngọc

Phạm Thị Tuyết Mai